

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ IBS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ IBS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: IBS SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: IBS SE., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107589003

3. Ngày thành lập: 06/10/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 24, Tháp B, Tòa nhà Xuân Thủy, Số 173, Xuân Thủy, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04.39723430

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
2.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Dụng cụ cầm tay kim loại, - Sản xuất đồ dùng bằng kim loại trong gia đình - Sản xuất các thiết bị văn phòng bằng kim loại, - Sản xuất cửa an toàn, kết, cửa bọc sắt. - Sản xuất thùng, can, thùng , xô, hộp; - Sản xuất các động cơ, nam châm kim loại; - Sản xuất dây cáp kim loại, xích, lò xo - Sản xuất bình của máy hút bụi kim loại; - Sản xuất bulông, đai ốc và các sản phẩm có ren tương tự; - Sản xuất các sản phẩm máy móc có đinh vít; sản xuất đinh hoặc ghim;	2599
3.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
4.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
5.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
6.	Sản xuất đồng hồ	2652
7.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
8.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
9.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
10.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
11.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
12.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750

13.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm thiết bị điện	2790
14.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
15.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
16.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
17.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
18.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
19.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
20.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
21.	Cơ sở lưu trú khác	5590
22.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn các loại vật liệu, thiết bị lắp đặt trong xây dựng	4663
23.	Bán buôn tổng hợp	4690
24.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
25.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
26.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
27.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
28.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
29.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng	5629
30.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
31.	Xuất bản phần mềm	5820
32.	Lập trình máy vi tính	6201
33.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
34.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính; khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209
35.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
36.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
37.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồ	6329
38.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311

39.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
40.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
41.	Sửa chữa thiết bị điện	3314(Chính)
42.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
43.	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: Sửa chữa các loại thiết bị, dụng cụ, đồ dùng	3319
44.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
45.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
46.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
47.	Xây dựng nhà các loại	4100
48.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
49.	Xây dựng công trình công ích	4220
50.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công xây lắp hệ thống điều khiển công trình dân dụng và công nghiệp,	4290
51.	Phá dỡ	4311
52.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
53.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
54.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
55.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp: các nhà máy lọc dầu, các xưởng hoá chất ; Xây dựng công trình : đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống; đập và đê; xây dựng đường hầm; công trình thể thao ngoài trời.; các công trình viễn thông;	4329
56.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
57.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
58.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
59.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
60.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
61.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

62.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn vật liệu điện và thiết bị điện - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. - Bán buôn máy móc, thiết bị phòng cháy chữa cháy - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659
63.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
64.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
65.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
66.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
67.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
68.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
69.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn thi công xây lắp thiết bị nhà tự động - Tư vấn, thi công xây lắp hệ thống điều khiển công trình dân dụng và công nghiệp, - Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp; Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy.	7110
70.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
71.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
72.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
73.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Cung cấp giải pháp năng lượng mới, giải pháp tiết kiệm năng lượng, năng lượng tái sinh; điều khiển và tự động hóa công trình công nghiệp và dân dụng;	7490
74.	Cho thuê xe có động cơ	7710
75.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cung cấp giải pháp năng lượng mới, giải pháp tiết kiệm năng lượng, năng lượng tái sinh; điều khiển và tự động hóa công trình công nghiệp và dân dụng;	7730
76.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
77.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110

78.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
79.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
80.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP TOÀN NHÀ THÔNG MINH	Số 2 Trần Thánh Tông, Phường Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	51.000	510.000.000	51,000	0101938177	
			Tổng số	51.000	510.000.000	51,000		
2	NGUYỄN CHÍ CƯỜNG	Xóm 5, Xã Thiệu Đô, Huyện Thiệu Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	7.000	70.000.000	7,000	171185066	
			Tổng số	7.000	70.000.000	7,000		
3	PHẠM QUỐC TUẤN	P.605, Tòa nhà CT7B, Khu đô thị Dương Nội, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	019081000029	
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000		
4	NGUYỄN TRƯỜNG LIÊN	Số nhà 79, phố Trần Quốc Tuấn, Khu hành chính số 4, Phường Ngô Quyền, Thành phố Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	15,000	135520582	
			Tổng số	15.000	150.000.000	15,000		
5	NGUYỄN VĂN THỂ	Xóm 4, Thôn Yên Nội, Xã Đồng Quang, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	001080013343	
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000		

6	NGUYỄN XUÂN HƯỜNG	Tổ 18, Phường Hữu Nghị, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	7.000	70.000.000	7,000	113369133	
			Tổng số	7.000	70.000.000	7,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM QUỐC TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/01/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 019081000029

Ngày cấp: 03/07/2014 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQL về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P.605, Tòa nhà CT7B, Khu đô thị Dương Nội, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P.605, Tòa nhà CT7B, Khu đô thị Dương Nội, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội